

# Sự sụp đổ Chủ Nghĩa Cộng Sản - 1989

Ngô Văn Quế

1.

Ngày 9-11-1989, hàng ngàn người Đức đã vui mừng phá bỏ bức tường Bá-Linh. Trong hai thế hệ, bức tường đã là sự tiêu biểu của bức màn sắt, và lính gác Đông-Đức tại bức tường này đã được lệnh bắn chết những ai vượt trốn qua Tây-Đức. Sự sụp đổ của bức tường này tượng trưng cho sự chấm dứt chiến tranh lạnh giữa hai khối tự do Tây phương và độc tài cộng sản.

Người dân Đức đã tổ chức mừng sự phá bỏ bức tường Bá-Linh ngày 10-11, 1989. Ngay cả người quan sát lạc quan nhất của Tổng-thống Ronald Reagan, trong bài diễn văn của ông ta về Bá-Linh năm 1987 kêu gọi Tổng Bí Thư Mikhail Gorbachev phá bỏ bức tường này, đã không tưởng tượng được rằng 02 năm sau các chế độ cộng sản tại Đông-Âu sụp đổ như những quân bài domino. Đến năm 1990, những lãnh đạo cộng sản Đông-Đức bị mất hết quyền lực, bầu cử tự do được tổ chức và nước Đức thống nhất.

Sự sụp đổ trong hoà bình của các chế độ cộng sản tại Đông-Âu không do tiền định. Xe tăng Liên-Xô đã đàn áp những cuộc biểu tình tại Đông-Đức năm 1953, Hung Gia Lợi (Hungary) năm 1956, tại Tiệp Khắc (Czechoslovakia) năm 1968, thiết quân luật tại Ba-Lan năm 1980, và quân đội Liên-Xô trấn đóng tại khắp các nước cộng sản Đông-Âu, như là một nhắc nhở các nước này về sự thống trị của Liên-Xô trên đất nước họ.

2.

Sự hỗ trợ mạnh mẽ của chính quyền Tổng-Thống Ronald Regan, sau năm 1985, lãnh đạo mới của Liên-Xô là Mikhail Gorbachev đưa ra các chính sách đổi mới và bãi bỏ chính sách can thiệp bằng quân sự đối với các nước cộng sản ngoài Liên-Xô đã có từ thời Brezhnev trở về trước.

Vào ngày 06-02, 1989, những cuộc hội đàm giữa chính phủ cộng sản Ba-Lan và các thành viên của công đoàn đoàn kết hoạt động ngầm đã chính thức mở ra tại thủ đô Warsaw. Công đoàn này thành lập vào tháng 8, 1950 tiếp theo hàng loạt đình công đã làm tê liệt kinh tế chế độ cộng sản Ba-Lan. Năm 1981, Liên-Xô áp đặt thiết quân luật tại nước này, công đoàn đoàn kết này đã buộc phải rút vào hoạt động ngầm, sống sót được do sự yểm trợ từ các tổ chức lao động phương Tây và các nhóm di dân Ba-Lan tại nước ngoài. Kết quả của các cuộc hội đàm này đã được ký kết vào ngày 04-04 giữa chính phủ cộng sản Ba-Lan và các đại diện của công đoàn đoàn kết, trong đó công nhận có bầu cử quốc hội tự do gồm thượng viện, hạ viện và tổng thống. Và công đoàn đoàn kết trở thành một đảng phái chính trị.

Tại Hung Gia Lợi (Hungary), cũng đã có những thay đổi xảy ra. Chính-phủ cộng sản Hung đã sẵn sàng cho phép hội họp tự do và ra lệnh mở cửa biên giới với Tây phương. Đảng Hungarian truất phế lãnh tụ cộng sản Janos Kadar, đồng ý họp bàn tròn với phe đối lập. Ngày 23-10, sau 10 tháng cải tổ chính trị bắt đầu, Hung Gia Lợi công nhận một hiến pháp mới cho phép một hệ thống đa đảng hoạt động và cạnh tranh bầu cử.

3.

Tại Đông Đức, sự sụp đổ về kinh tế đã dẫn đến sự gia tăng số người dân chạy sang Tây-Đức. Viếng thăm Bá-Linh đầu tháng 10, Gorbachev lưu ý lãnh đạo Đông-Đức về sự cần thiết cải tổ, và tiết lộ với các cố vấn của ông ta rằng lãnh tụ cộng sản Đông Đức, Erich Honecker cần phải được thay thế. Hai tuần lễ sau, Honecker bắt buộc từ chức, trong khi đó, hàng trăm ngàn người đi tuần hành phản đối trên khắp các thành phố chính tại Đông-Đức. Ngày 09-11, trong khi thế giới xem truyền hình, chính phủ Đông-Đức loan báo mở tất cả các cửa biên giới. Trong tình hình tan loãng đó, bức tường Bá-Linh sụp đổ. Trước cuối tháng 10, Thủ-tướng Tây-Đức, Helmut Kohl, tiết lộ một kế hoạch cho sự thống nhất một nước Đức.

Những mối lo sợ về thay đổi của Liên-Xô không tiếp tục hỗ trợ giải thể các chế độ cộng sản nữa, tiến trình làm sụp đổ các chế độ cộng-sản bắt đầu tăng tốc độ. Trong tháng 10, cảnh sát chống bạo động đã bắt hàng trăm người biểu tình bất hợp pháp tại Prague, thủ đô Tiệp-khắc. Chỉ vài tuần sau, hàng trăm ngàn người lại tụ tập tại đây để phản đối chính phủ. Alexander Dubcek, một cựu lãnh tụ cộng sản thuộc phe cải cách, xuất hiện lần đầu tiên sau hơn hai thập kỷ vắng bóng. Một chính quyền mới không cộng sản lãnh đạo

Tiệp-Khắc, và ngày 29-12, Václav Havel, một kịch gia, và là người bất đồng chính kiến được bầu là Tổng-thống của Tiệp-Khắc.

Tại Bảo-Gia-Lợi (Bulgary), những cuộc phản đối dẫn đến sự truất phế Todor Zhivkov, một lãnh tụ cộng sản kì cựu đảng cộng sản Bulgary, và thay thế bởi Petar Mladenov, một đảng viên cộng sản phái cải cách. Chính phủ mới lo sợ là sẽ tổ chức bầu cử tự do năm 1990.

4.

Tại Romania (Lỗ-Ma-Ni), bạo động đã xảy ra do Nicolae Ceausescu, một lãnh tụ cộng sản độc tài kiểu Stalin, từ chối cải tổ chính trị. Ngày 17-12, tại Timisoara, quân đội và cảnh sát bắn vào đám đông biểu tình chống chính phủ cộng sản, đã giết chết hàng chục người. Biểu tình lan ra các thành phố khác, hàng trăm người bị giết khi Ceausescu ra lệnh đàn áp ngày 21-12. Không lâu sau đó, Ceausescu bị buộc phải chạy trốn khỏi Bucharest, và bị các đơn vị quân đội bắt được. Chính phủ lâm thời được thành lập do Ion Iliescu lãnh đạo, đã tổ chức cấp tốc một phiên tòa xét xử, và Ceausescu cùng vợ đã bị hành quyết vào ngày 25-12.

Mùa hè năm 1990, tất cả các chế độ cộng sản tại Đông-Âu đều được thay thế bởi các chính quyền do dân bầu ra một cách tự do và dân chủ. Tại Ba-lan, Hung-Gia-Lợi, Đông-Đức và Tiệp-Khắc, các đảng phái cánh hữu (right wing) được thành lập lần đầu tiên kể từ khi chấm dứt Thế Giới Đại Chiến II. Tại Bulgaria (Bảo-Gia-Lợi) và Lỗ-Ma-Ni (Romania), những người cộng sản cải cách (reformed communists), vẫn tiếp tục cầm quyền, nhưng các đảng phái trung tâm cánh hữu mới (new center-right parties) tham gia quốc hội và trở nên tích cực trên chính trường. Kế hoạch được đặt ra để tái hội nhập Đông-Âu vào Tây-Âu về kinh-tế, chính-trị và an-ninh.

Buổi họp ngày 02-12 tại Malta gồm Tổng-thống Bush và chủ-tịch Gorbachev, như các viên chức tham mưu của ông Gorbachev đã mô tả, "*đã chôn vùi cuộc chiến tranh lạnh dưới đáy biển Mediterranean.*"

## 5. Sự sụp đổ Cộng Sản tại Liên-Xô

Sau lễ nhậm chức 01-1989, Tổng-thống Hoa-kỳ George H. W. Bush, không mặc nhiên theo chính sách của người tiền nhiệm, cựu Tổng-thống Ronald Reagan trong việc đối phó với Mikhail Gorbachev và Liên-Xô. Thay vào đó, ông ra lệnh đánh giá lại một sách lược để thiết lập kế hoạch riêng để đối phó với Liên-Xô và kiểm soát vũ khí hạt nhân. Tuy nhiên, những điều kiện xảy ra tại Đông-Âu và Liên-Xô thay đổi nhanh chóng. Tổng Bí Thư Gorbachev quyết định nới lỏng ách thống trị của Liên-Xô đối với các nước Đông-Âu, tạo ra một sức xung kích về dân chủ dẫn đến sự sụp đổ bức tường Bá-Linh tháng 11 năm 1989, và sự lật đổ các chế độ cộng sản tại Đông-Âu.

Trong khi Tổng-thống Bush hỗ trợ các phong trào đòi độc lập, chính sách của Mỹ có tính cách phản ứng. Ông Bush chọn cách để cho các biến cố tiếp tục lan ra một cách có tổ chức (organically), thận trọng không làm bất cứ điều gì ảnh hưởng xấu đến cương vị của ông Gorbachev. Tổng-thống Bush khuyến khích những nỗ lực cải tổ của ông Gorbachev, hy vọng nhà lãnh đạo Liên-Xô thành công chuyển đổi Liên-Bang Xô Viết tới một hệ thống dân chủ và nền kinh tế thị trường.

6.

Quyết định của ông Gorbachev cho phép các cuộc bầu cử đa đảng và tạo ra chức Tổng-thống tại Liên-Xô được diễn ra một cách từ từ, tiến trình dân chủ hoá này cuối cùng sẽ làm mất sự kiểm soát của đảng cộng sản, và do đó tạo ra sự sụp đổ của Liên-Bang Xô-Viết. Ông Gorbachev đã gặp những áp lực chống đối về chính trị trong nội bộ: Boris Yeltsin và phong trào đa nguyên muốn dân chủ hóa và cải tổ kinh tế phải được thực hiện mau chóng; còn các phần tử cộng sản thuộc phe cứng rắn muốn cản trở chương trình cải tổ của ông Gorbachev.

Đối diện với sự phân chia giữa Yeltsin và Gorbachev, chính phủ Bush lựa chọn làm việc sơ khởi với Gorbachev vì họ xem ông này như là đối tác tin cậy hơn vì ông này đã có nhiều nhượng bộ có lợi cho Hoa-Kỳ. Với việc rút hồng quân Liên-Xô khỏi Đông-Đức, Gorbachev đã đồng ý để một nước Đức thống nhất tham gia khối NATO (Minh Ước Bắc Đại Tây Dương). Khi Saddam Hussein, Tổng-thống Iraq xâm chiếm Kuwait, Hoa-kỳ và lãnh tụ Liên-Xô cùng hợp tác về ngoại giao để đẩy lui cuộc tấn công này.

Tuy nhiên, đối với tất cả các bước thành công trên trường quốc tế đó, những khó khăn trong nước của Gorbachev lại tiếp tục lên cao. Những thách thức về quyền kiểm soát của Moscow đã tạo sức ép lên Gorbachev và đảng cộng sản phải duy trì quyền lực để giữ cho Liên-Xô được nguyên vẹn. Sau sự chuyển nhượng của các chế độ cộng sản ở Đông-Âu, các nước vùng Baltic và Caucasus đòi độc lập từ Moscow. Tháng 01, 1991 bạo động nổ ra tại Lithuania và Latvia. Liên-Xô mang xe tăng đến can thiệp để ngăn chặn một cuộc nổi dậy đòi dân chủ, một động thái mà tổng thống Bush mạnh mẽ lên án.

7.

Năm 1991, chính quyền Bush xem xét lại những chọn lựa về chính sách khi tính đến những mức độ lộn xộn gia tăng tại Liên-Xô. Đã có ba chọn lựa được đưa ra.

- Hoa-kỳ tiếp tục hỗ trợ Chủ tịch Gorbachev với hy vọng tránh được sự tan rã của Liên-Xô.
- Kế tiếp là Mỹ có thể chuyển sự hỗ trợ sang Yeltsin và các lãnh tụ của các nước cộng hoà Xô-Việt, và hỗ trợ sự tái cấu trúc được kiểm soát hay sự có thể tan rã của Liên-Xô.
- Cách cuối cùng là trợ giúp cho vay tiền có điều kiện cho ông Gorbachev; sự viện trợ dồi dào và trợ giúp để đổi lấy việc cải cách kinh tế và chính trị cấp tiến và nhanh chóng hơn.

Vì không biết rõ Gorbachev còn giữ được bao nhiêu sức mạnh chính trị, Bush đã kết hợp những yếu tố của giải pháp thứ hai và thứ ba. Kho vũ khí hạt nhân của Liên-Xô thì lớn, quân đội cũng còn đông, và làm suy yếu thêm Gorbachev có thể làm cho các cuộc thương thảo về tài giảm binh bị thêm phức tạp.

Để cân bằng những quyền lợi của Mỹ liên quan tới những biến cố tại Liên-Xô, và để thể hiện sự hỗ trợ cho Gorbachev, Bush đã ký hiệp ước giảm vũ khí chiến lược START (Strategic Arms Reduction Treaty) tại hội nghị thượng đỉnh Moscow tháng 7, 1991, tuy nhiên, các viên chức trong chính quyền Bush cũng gia tăng tiếp xúc với Yeltsin.

Cuộc đảo chánh tháng 8, 1991 chống lại Gorbachev bắt thành đã niêm phong sổ phạn của Liên-Xô. Do được hoạch định bởi những người cộng sản thuộc phe cứng rắn, bảo thủ, cuộc đảo chánh đã làm giảm thiểu quyền của Gorbachev, và đẩy Yeltsin cùng các lực lượng dân chủ tới vị trí hàng đầu của chính trị Xô-Việt và Nga.

8.

Tổng-thống Bush lên án cuộc đảo chánh, vị thế của Tổng Bí Thư Gorbachev trở nên suy yếu rõ rệt về mọi mặt. Ông ta đã từ chức ngay sau đó. Ủy ban trung ương đảng cộng sản Liên-Xô bị giải tán và Yeltsin cấm các hoạt động của đảng này. Vài ngày sau cuộc đảo chính, Ukraine và Belarus tuyên bố độc lập, và tách rời khỏi Liên-Xô. Các quốc gia vùng Baltic đã tuyên bố độc lập trước, giờ đây xin quốc tế công nhận họ.

Giữa những thay đổi nhanh chóng tại khắp Liên-Xô, chính quyền Bush đặt sự ngăn ngừa tai hoạ nguyên tử lên hàng đầu, không cho bạo động chủng tộc xảy ra, và giữ sự ổn định cho sự chuyển giao quyền lực cho trật tự chính trị mới. Ngày 04-09-1991, Bộ trưởng ngoại giao Mỹ, James Baker tuyên bố năm nguyên tắc căn bản hướng dẫn chính sách của Hoa-kỳ đối với các nước cộng hoà mới ra đời:

- Quyền tự quyết phù hợp với các nguyên tắc dân chủ,
- công nhận đường biên giới hiện tại,
- hỗ trợ dân chủ và điều lệ của luật pháp,
- giữ gìn nhân quyền và quyền của các dân tộc thiểu số,
- và tôn trọng luật pháp và các nghĩa vụ quốc tế.

Thông điệp căn bản rất rõ ràng - nếu các nước cộng hoà mới có thể theo các nguyên tắc này, họ có thể kỳ vọng sự cộng tác và giúp đỡ từ Hoa-kỳ. Ngoại trưởng Baker gặp ông Gorbachev và ông Yeltsin trong cố gắng trợ giúp kinh tế và phát triển giữa các nước cộng hoà và Nga, cũng như xác định cách thức cho phép những cải tổ chính trị xảy ra một cách hoà bình và được qui định.

Đầu tháng 12, ông Yeltsin và lãnh tụ Ukraine, và Belarus gặp nhau tại Brest để thành lập khối thịnh vượng chung của các nước mới độc lập, tuyên bố chính thức sự cáo chung của Liên-Xô.

9.

Ngày 25-12, 1991, cờ có hình búa liềm của Liên-Xô, lần cuối cùng được hạ xuống tại Kremlin, sau đó thay thế bằng cờ ba màu của Nga. Trước đó, Michail Gorbachev đã từ chức Chủ-tịch Liên-bang Xô-viết, Boris Yeltsin lên làm Tổng-thống của nước Nga mới độc lập. Nhân dân toàn thế giới quan sát một cách ngạc nhiên sự chuyển giao quyền lực tương đối hoà bình từ khối cộng sản cũ qua các quốc gia riêng biệt.

Với sự giải thể Liên-Xô, mục đích chính của chính quyền Bush là sự ổn định chính trị và kinh tế và an ninh cho nước Nga, các quốc gia Baltics, và các nước thuộc Liên-Xô cũ. Chính quyền Tổng-thống Bush công nhận tất cả mười hai nước cộng hoà độc lập, và thiết lập ngoại giao với Nga, Ukraine, Belarus, Kazakhstan, Armenia và Kyrgyzstan. Tháng 02, 1992, Bộ trưởng ngoại giao Mỹ, Baker thăm các nước cộng hoà còn lại và lập quan hệ ngoại giao với Uzbekistan, Moldova, Azerbaijan, Turkmenistan và Tajikistan. Chỉ còn Georgia do có nội chiến, nên mãi đến tháng 05, 1992 mới có quan hệ ngoại giao với Mỹ. Tháng 02, 1992, Yeltsin gặp Bush tại trại David, Hoa-Kỳ, tiếp theo đó là một cuộc viếng thăm chính thức tại Hoa-Thịnh Đốn vào tháng 06.

Trong thời gian thăm viếng tại Hoa-Thịnh Đốn, chính trị, cải tổ kinh tế và an ninh đã là các vấn đề then chốt thảo luận giữa Yeltsin và Bush. Quan tâm hàng đầu là an ninh kho vũ khí nguyên tử của Liên-Xô cũ, đảm bảo không để loại vũ khí này rơi vào bàn tay vô trách nhiệm. Bộ trưởng ngoại giao Mỹ, Baker, chỉ rõ ràng rằng Mỹ có ngân khoản để giúp làm cho các loại vũ khí sát hại gồm nguyên tử, hoá học và sinh học giảm bớt và bảo đảm an toàn tại Liên-Xô cũ.

10.

Tổng-thống Bush và ngoại trưởng Baker cũng làm việc với Tổng-thống Yeltsin và các cơ quan như quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) để giúp đỡ tài chính, và tránh cho sự khủng hoảng nhân đạo tại Nga.

.....

Nếu lịch sử là sự tái diễn, nhân dân Việt-Nam chắc chắn sẽ có cơ may thực hiện được một sự thay đổi chính trị bắt nguồn từ (tùy thời cơ) một trong các diễn biến đã xảy ra tại các nước Đông-Âu và Liên-Xô, để có một chế độ tự do, dân chủ thực sự của toàn dân mong muốn. Tuy nhiên, những kinh nghiệm xảy ra tại các nước trên cho thấy **yếu tố chủ động, có tổ chức và lãnh đạo của nhân dân là thiết yếu và nòng cốt.**

Tại Việt-Nam hiện nay, đã có những cuộc biểu tình chống chính quyền cộng sản ở một mức độ tương đối hạn hẹp. Mục tiêu chỉ là cá nhân, địa phương, đoàn thể và tôn giáo. Và chúng ta có thể hy vọng rằng trong một tương lai không xa, mục tiêu chống đối chế độ cộng sản đạt được sự lan tỏa tối đa, đến mức độ **tao ra được một tổng lực của toàn dân, và cả nước xuống đường lật đổ sự thống trị của đảng cộng sản Việt-Nam,** để thiết lập chính trị đa đảng –l à xu thế của thời đại - người dân được nhiều quyền lợi do cạnh tranh chính trị, và không còn nhà tù để giam cầm những người đối lập chính kiến nữa.

Ngô Văn Quế viết bài tổng hợp tin tức này

Nguồn tài liệu: <http://history.state.gov/milestones/1989-1992/fallofcommunism>